

bồi dưỡng cán bộ và nâng cao chất lượng học tập, các cơ quan xí nghiệp cần coi việc học tập là một nhiệm vụ công tác của mỗi cán bộ, công nhân được xét chọn cho đi học và phải thường xuyên theo dõi tình hình học tập của từng người, đặt trách nhiệm cho từng người sau mỗi học kỳ phải báo cáo kết quả học tập cho cơ quan, xí nghiệp biết. Nếu học tập không tốt thì coi như không làm trọn một trong những nhiệm vụ công tác được phân công.

Trên đây là một số điểm hướng dẫn cụ thể, các cơ sở cần nghiên cứu thực hiện tốt để đảm bảo chất lượng học tập của các trường lớp. Vụ Tô chức giáo dục có trách nhiệm tiếp tục hướng dẫn và kiểm tra đôn đốc việc thực hiện các chế độ quy định trên đây ở các cơ sở.

*Hà-nội, ngày 25 tháng 6 năm 1965*

K.T. Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nặng

*Thủ trưởng*

**NGUYỄN CHẨN**

**QUYẾT ĐỊNH số 1092-BCNNg/TV ngày  
13-9-1965 ban hành « mười văn đề  
kỷ luật tài chính » áp dụng cho các  
xí nghiệp, công trường và các đơn  
vị sự nghiệp, hành chính thuộc Bộ  
Công nghiệp nặng.**

### BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP NẶNG

*Căn cứ vào chỉ thị số 67-TTg ngày 18  
tháng 7 năm 1963 của Thủ tướng về việc  
tăng cường quản lý tài chính;*

*Căn cứ vào điều lệ tổ chức kế toán Nhà  
nước về việc tăng cường công tác kế toán tại  
các ngành, các cấp và việc tăng cường công  
tác quản lý kinh tế và tài chính của Nhà nước;*

*Theo đề nghị của Ông Vụ trưởng Vụ Kế  
toán tài vụ,*

### QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1. — Nay ban hành « Mười văn đề kỷ  
luật tài chính » áp dụng cho tất cả các xí nghiệp,  
công trường, các đơn vị sự nghiệp, hành chính**

thuộc Bộ Công nghiệp nặng, nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm, tăng cường công tác quản lý kinh tế và tài chính, chống tham ô, lăng phí, quan liêu.

**Điều 2. — Trong quá trình thi hành quyết định này các đơn vị phải căn cứ vào các thông tư, chỉ thị, chế độ và thề lệ của Nhà nước và của Bộ đã ban hành.**

**Điều 3. — Các ông Giám đốc các xí nghiệp, công ty, công trường, các đơn vị sự nghiệp, hành chính, các Cục, Vụ, Viện, ông Chánh văn phòng Bộ chịu quyết định thi hành.**

*Hà-nội, ngày 13 tháng 9 năm 1965*

K.T. Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nặng

*Thủ trưởng*

**VŨ ANH**

### MƯỜI VĂN ĐỀ KỶ LUẬT TÀI CHÍNH

*(Ban hành kèm theo quyết định số 1092-  
BCNNg/TV ngày 13-9-1965 của Bộ Công nghiệp  
nặng).*

**Điều 1. — Mỗi đơn vị kế toán chỉ được quyền  
mở một số tài khoản vốn bằng tiền cần thiết  
cho hoạt động của xí nghiệp và thủ trưởng đơn  
vị phải chịu trách nhiệm chính trước Bộ và Nhà  
nước trong việc phát hành các loại séc.**

Tài khoản vốn bằng tiền của một đơn vị  
gồm có :

- Tài khoản tiền gửi Ngân hàng,
- Tài khoản tiền gửi Ngân hàng về sửa  
chữa lớn,
- Tài khoản quý tiền mặt ở đơn vị,
- Tài khoản các khoản tiền mặt khác (trừ  
tài khoản đặc biệt).

Chi khi Bộ cho phép, đơn vị mới được mở  
tài khoản đặc biệt.

Thủ trưởng đơn vị là chủ các tài khoản nói  
trên và mới được quyền ký séc. Trường hợp thủ  
trưởng đi vắng thì người được ủy nhiệm mới  
được quyền ký thay.

035552  
+64-8-385 6684 \* www.ThuViенPhapLuu.com

LawSoft \* Te

Nguyên tắc ký các loại séc phải có các điều kiện dưới đây :

- Phải có dự toán sau khi đã được duyệt;
- Kế toán trưởng và kế toán phần hành phải chịu trách nhiệm về nội dung chi tiêu và phải thẩm tra thật kỹ trong việc sử dụng tiền mặt;

Cán bộ kế toán phát hành séc không được quyền đi linh séc.

Cấm chi không được ký khống vào các loại séc. Nếu séc bị lợi dụng thì chủ tài khoản phải hoàn toàn chịu trách nhiệm. Trường hợp vi phạm kỷ luật phát hành séc, ngân hàng sẽ truy tố ra Tòa án xét xử hoặc đề nghị cơ quan chính quyền có thẩm quyền thi hành kỷ luật hành chính (quy định ở nghị định số 4-CP ngày 7 tháng 3 năm 1960 của Hội đồng Chính phủ).

**Điều 2.** — Sử dụng các loại vốn là trách nhiệm chung của mọi người trong đơn vị. Người chịu trách nhiệm chính là thủ trưởng và kế toán trưởng. Muốn chi tiêu phải có những điều kiện dưới đây :

— Dự toán phải được kế toán trưởng thẩm tra và trình giám đốc xét duyệt, sau khi đã có trong dự trù kế hoạch tháng và quý,

— Phải làm theo đúng định mức, tiêu chuẩn và áp dụng đúng thè lệ, chế độ của Nhà nước đã ban hành; nếu xét cần thiết phải thay đổi thì phải kịp thời báo cáo lên trên,

— Mọi lệnh chi tiêu về tiền nong, vật tư ngoài kế hoạch, định mức thì phải có chữ ký của giám đốc và kế toán trưởng mới được xuất quỹ và kho.

Nếu xét thấy việc xuất chi không phù hợp với thè lệ, chế độ tài chính, định mức, tiêu chuẩn của Nhà nước thì kế toán trưởng có quyền từ chối. Nếu thủ trưởng đơn vị quyết định phải làm, thì thủ trưởng phải ký giấy ra lệnh đặc biệt, kế toán trưởng phải chấp hành và ghi ý kiến của mình vào lệnh đó và phải kèm lệnh đó và các phiếu xuất chi. Sau đó, thủ trưởng hay kế toán trưởng đơn vị phải lập tức báo cáo lên thủ trưởng kế toán cấp trên trực tiếp bằng văn bản (quy định ở điều 38 Điều lệ tờ chức kế toán Nhà nước).

**Điều 3.** — Các lệnh xuất kho, xuất quỹ phải ghi rõ nội dung :

- Xuất làm việc gì,
- Làm theo kế hoạch nào,

— Lấy ở nguồn vốn nào, nhằm bảo đảm thanh toán và tránh sử dụng vốn lẩn lộn.

Các phân xưởng khi nhận nhiệm vụ phải có các chứng từ này kèm theo để bảo đảm tính giá thành chính xác.

Chi có thủ quỹ mới được thu tiền, phát tiền mặt; không phải là thủ quỹ thì không được thu tiền và phát tiền.

**Điều 4.** — Việc tạm ứng tiền mặt chỉ áp dụng theo đúng chế độ nhu :

— Tạm ứng để chi cho các việc thuộc về hành chính quản trị;

— Tạm ứng tiền công tác phí, tiền lương cho công nhân viên khi đi công tác hoặc di phép

— Tạm ứng cho người đi thu mua vật liệu để trả tiền vận chuyển lặt vặt.

Cấm chi không được dùng vốn sản xuất, kể cả quỹ xí nghiệp để tạm ứng chi tiêu cá nhân như mua sắm vật dụng gia đình hoặc xây dựng cơ sở gia đình.

Điều kiện được tạm ứng và được thanh toán

— Phải có dự toán đã được duyệt;

— Chứng từ hóa đơn hợp pháp có sự xác nhận của cán bộ kiêm soát chứng từ và kế toán trưởng duyệt;

— Có nhập kho sau khi đã kiểm tra số lượng và chất lượng;

— Có sự chuẩn chi của thủ trưởng đơn vị

— Thanh toán xong đợt trước mới được tạm ứng đợt sau;

— Thời hạn thanh toán chậm nhất là sau 3 ngày khi công việc hoàn thành.

**Điều 5.** — Kế toán trưởng phải chịu trách nhiệm theo dõi tất cả các loại vốn trong phạm vi đơn vị, phải có sổ sách ghi chép mới được cấp phát kèm sổ sự nghiệp hành chính, phúc lợi và tăng gia, cấm không được lấy lãi làm vốn, phải tìm mọi cách chống lỗ và phải thu nộp đủ, nhanh cho Ngân sách Nhà nước. Cấm chi không được có những tờ chức kinh doanh ngoài sự giám đốc của đơn vị (như mờ lò gạch, góp cổ phần...) mà chưa được sự đồng ý và cho phép của Bộ, hoặc cơ quan được ủy quyền.

**Điều 6.** — Tất cả các loại hợp đồng mua bán phải quy định giá cả và phải thông qua kế toán trưởng thì mới được tiến hành và thanh toán.

Nếu thủ trưởng quyết định thì phải có văn bản báo cáo lên cấp trên (nói ở điều 2). Nếu việc mua bán không thông qua kế toán trưởng thì người mua bán đó phải chịu hoàn toàn trách nhiệm và tùy theo tình hình cụ thể đề xử lý.

**Điều 7.** — Các việc mua bán nhất thiết phải giao dịch với các xí nghiệp quốc doanh và thanh toán qua Ngân hàng Nhà nước. Nếu trường hợp phải mua của các hợp tác xã thì phải có lý do xác đáng. Phải hạn chế sử dụng tiền mặt, quy định tối đa không được quá 50đ (năm mươi đồng) trừ trường hợp phát lương. Nếu xét cần thiết phải đặt quan hệ gia công thì phải có tiêu bản quy định giá cả và thực hiện đúng định kỳ thanh toán 10 ngày một lần. Khi nhập hàng, thủ kho phải đảm bảo đúng thủ tục, có chứng từ và phải có bản kiểm nghiệm về các mặt số lượng, quy cách, phẩm chất... mặt khác phải kịp thời thu hồi các nguyên vật liệu thừa và có kế toán xác nhận mới có giá trị thanh toán. Việc mua bán phế liệu, phế phẩm cũng phải theo nguyên tắc trên, phải có hợp đồng định giá, tài vụ thỏa thuận thì cung tiêu mới được xuất kho. Cấm chỉ một người không được làm ba việc: mua hàng, nhập kho và thanh toán, cần nghiêm ngặt đối với người lợi dụng tham ô.

**Điều 8.** — Hàng ngày trước giờ nghỉ một giờ phải khóa quỹ và lập báo cáo quỹ cho kế toán trưởng tình hình thu chi trong ngày. Ngoài số tiền mặt được giữ tại quỹ của đơn vị để tiếp tục chi tiêu cho ngày sau, với sự quy định và thỏa thuận của Ngân hàng địa phương, tất cả tiền mặt đều bắt buộc phải gửi vào Ngân hàng Nhà nước. Hàng ngày đúng giờ quy định nói trên, các kế toán phần hành phải đối chiếu sổ sách, vật liệu, kho quỹ, ngân hàng v.v... bảo đảm ăn khớp giữa sổ sách và hiện vật.

**Điều 9.** — Đơn vị phải có trách nhiệm bảo quản thật chu đáo tất cả các loại tài sản. Tuyệt đối không được sử dụng, nhường bán, di chuyển hoặc cho bất cứ một tờ chức nào ngoài quy định của Bộ và Nhà nước. Tuyệt đối không được tụ ý lấy sản phẩm sản xuất ra để cho mượn hoặc sử dụng vào bất cứ một công việc tập thể nào. Kế toán trưởng và thủ kho phải chịu trách nhiệm chính trước giám đốc về việc quản lý và mất mát tài sản. Tất cả các loại tài sản kè cả các loại máy móc thiết bị, dụng cụ, nguyên vật liệu, bán thành phẩm và thành phẩm không được tùy tiện đưa ra ngoài xí nghiệp, nhà máy, cơ quan; ban bảo vệ có quyền giữ lại khi chưa có chữ ký của Giám đốc và

chứng nhận của kế toán trưởng. Những ai làm thiệt hại đến tài sản chung của nhà máy, thì tùy theo tình hình cụ thể mà bắt bồi thường hoặc xử lý thích đáng (quy định ở văn bản số 529-TC/CDKT ngày 23 tháng 8 năm 1962 của Bộ Tài chính).

**Điều 10.** — Các đơn vị phải có bộ máy và người kiêm tra chuyên trách. Công tác kiêm tra tài chính nội bộ đơn vị phải được thực hiện ít nhất hai lần trong một năm và công tác kiêm kê tài sản phải được tiến hành theo quy định. Hàng tháng, bắt buộc phải kiêm kê bán thành phẩm. Hàng quý kiêm kê các kho phản xu hướng. Sáu tháng kiêm kê toàn bộ nhà máy. Hàng ngày phải kiêm tra chính xác hệ thống cân, đo, đong dếm (do phòng kỹ thuật chịu trách nhiệm). Sau mỗi lần kiêm tra tài chính và kiêm kê tài sản đều phải lập biên bản. Kế toán trưởng phải chịu trách nhiệm chính trong quá trình theo dõi, lập báo cáo, có nhận xét trình thủ trưởng đơn vị xét duyệt và gửi báo cáo lên thủ trưởng kế toán cấp trên.

Hàng tháng, kế toán trưởng phải báo cáo trung thực tình hình công tác tài chính, kiểm tra tài chính cho thủ trưởng đơn vị hoặc người được ủy quyền chuyên trách (Phó giám đốc kinh doanh).

Ông Vụ trưởng Vụ Kế toán tài vụ của Bộ có trách nhiệm giải thích bản «mười văn đề kỷ luật tài chính» này để mọi người thông suốt và nắm vững để thi hành.

Hà-nội, ngày 13 tháng 9 năm 1965

K.T. Bộ trưởng Bộ Công nghiệp năng

Thủ trưởng

VŨ ANH

LAWsoft  
1986-3868-09635\*

## BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

**THÔNG TƯ số 18-PC ngày 24-12-1965**

**quy định tạm thời một số biện pháp phòng không và bảo đảm an toàn giao thông vận tải đường sông trong những vùng có máy bay địch hoạt động, phá hoại.**

Để đảm bảo giao thông vận tải được an toàn và liên tục trong những vùng có máy bay địch hoạt động, phá hoại, cản cứ vào luật lệ giao